

TUYÊN BỐ
CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/ĐHHD, ngày 08/01/2010
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)*

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo:	Nuôi trồng thủy sản (NTTS)
Trình độ:	Đại học.
Mã ngành đào tạo:	52.62.03.01
Đối tượng người học:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
Thời gian đào tạo:	4 năm

Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo: Đào tạo đại học NTTS để trở thành kỹ sư NTTS có hệ thống kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành và kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn tương đối hoàn chỉnh về ngành NTTS; có khả năng vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn, có kỹ năng thực hành thành thạo và có khả năng làm việc độc lập sáng tạo, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành NTTS, đảm đương trực tiếp công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật các cơ sở sản xuất kinh doanh NTTS, các bộ phận quản lý môi trường nuôi, dịch bệnh thủy sản, phụ trách công tác NTTS ở các cơ quan hành chính Nhà nước; có thể học sau đại học.

2. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Học xong chương trình này, người học có khả năng:

- Quản lý sản xuất và trực tiếp sản xuất ở các cơ sở NTTS và các lĩnh vực liên quan đến NTTS;
- Phụ trách công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật các cơ sở sản xuất kinh doanh NTTS;
- Làm việc tại các bộ phận quản lý môi trường nuôi, dịch bệnh trong các cơ sở hoặc khu vực sản xuất NTTS;
- Phụ trách công tác NTTS ở các cơ quan hành chính Nhà nước;
- Giảng dạy các môn học cơ sở, chuyên ngành NTTS bậc trung cấp hoặc cao đẳng;
- Chuyển đổi nhanh làm việc được ở các bộ phận về môi trường sinh thái, các cơ sở nghiên cứu, quản lý môi trường; các bộ phận điều tra nghiên cứu sinh vật thủy sinh tìm kiếm ngư trường khai thác và các bộ phận sản xuất, quản lý NTTS của các công viên, vườn quốc gia, cứu hộ động vật thủy sản.

3. CHUẨN NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP

Sau khi học xong chương trình này người học có được:

3.1. Về kiến thức

- Áp dụng được các nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối và chính sách của Nhà nước vào thực tế cuộc sống và nghề nghiệp;
- Áp dụng được những kiến thức khoa học cơ bản, cơ sở cần thiết vào việc học tập, nghiên cứu về chuyên môn;
- Áp dụng và phân tích được các kiến thức về sinh thái môi trường, sinh lý, mô phôi học động vật thủy sản vào chuyên ngành NTTS; áp dụng và khái quát được các kiến thức ngư loại học, sinh vật thủy sinh đối với ngành NTTS;
- Tư vấn và xây dựng các công trình nuôi trồng thủy sản, phân loại thủy sản.

- Có kiến thức chuyên sâu để áp dụng vào thực tế sản xuất, công tác chuyên môn, như sản xuất giống nhân tạo các đối tượng NTTS, nuôi thương phẩm các đối tượng NTTS, phòng trị bệnh và quản lý môi trường NTTS;

3.2. Về kỹ năng

- Kỹ năng thực hành nghề nghiệp NTTS về kỹ thuật nuôi, sản xuất giống nhân tạo, phân loại xác định các yếu tố môi trường, phòng trị bệnh thủy sản;

- Giải quyết, tư vấn các vấn đề liên quan đến NTTS;

- Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch NTTS; hoạch định và tổ chức các hoạt động và quản lý NTTS;

- Có khả năng làm việc theo nhóm, làm báo cáo, trình diễn, phong trào NTTS;

- Có kỹ năng nghiên cứu khoa học lĩnh vực thuộc chuyên ngành NTTS.

3.3. Về thái độ

- Đạt các tiêu chuẩn đạo đức chuyên môn, tôn trọng nhu cầu bảo vệ bí mật trong quan hệ với đối tác, khách hàng;

- Thái độ cởi mở, thân tình với khách hàng, đối tác kinh doanh, sẵn sàng phục vụ khách hàng;

- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc và đối tác;

- Thái độ tích cực khắc phục những trở ngại trong từng hoàn cảnh.

3.4. Tiếng Anh: Tương đương 400 điểm TOEIC.

3.5. Công nghệ thông tin: Sử dụng công nghệ thông tin trong khai thác thông tin và truy cập Internet, các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, hợp đồng kinh tế phục vụ công tác quản lý và kinh doanh.

4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

4.1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. Đến năm 2013 đội ngũ giảng viên có 80% thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó có ít nhất 15% tiến sĩ); đến 2015 có 90% thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó có 30% tiến sĩ).

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và nhà tuyển dụng lao động.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp với các nhà tuyển dụng, doanh nghiệp để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập.

- Hàng năm công khai nội dung, chương trình, đề cương chi tiết môn học, chất lượng đào tạo, cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp vào đầu năm học.

- Riêng đối với Tiếng Anh, đến năm 2013 được đánh giá tương đương 400 điểm theo TOEIC và đến năm 2015 sẽ nâng lên 450 điểm.

4.2. Cam kết: Trường Đại học Hồng Đức cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. Sinh viên đạt chuẩn đầu ra được cấp bằng cử nhân của ngành, bậc đào tạo cùng với bằng điểm, chứng chỉ GDQP và GDTC./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phát